

1		6		11		16		21		26	
2		7		12		17		22		27	
3		8		13		18		23		28	
4		9		14		19		24			
5		10		15		20		25			

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1. Công dân chủ động giải quyết công việc của mình, không trông chờ, dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác là thể hiện

- A. khả năng phán đoán. B. tập tục vùng miền.
C. đức tính tự lập. D. mục tiêu cá nhân.

Câu 2. Khi gặp khó khăn trong cuộc sống người có đức tính tự lập luôn

- A. có ý chí nỗ lực vươn lên. B. tự bằng lòng với bản thân.
C. lệ thuộc vào người khác. D. từ chối mọi sự giúp đỡ.

Câu 3. Công dân **không** thể hiện đức tính tự lập khi ủy quyền cho người khác

- A. tham gia giao dịch dân sự. B. giải quyết mọi công việc.
C. giao nhận bưu phẩm. D. đại diện trước pháp luật.

Câu 4. Đức tính tự lập được thể hiện ở nội dung nào sau đây?

- A. Chờ đợi sự may rủi của hoàn cảnh. B. Can thiệp vào đời tư của người khác.
C. Làm lộ danh tính người tố cáo. D. Chủ động tạo dựng cuộc sống của mình.

Câu 5. Học sinh trung học cơ sở cần rèn luyện tính tự lập bằng cách

- A. thu hút vốn đầu tư. B. lao động ở mọi ngành nghề.
C. kêu gọi nhà tài trợ. D. vươn lên trong học tập.

Câu 6. Người tự lập không có nghĩa là phải từ chối mọi

- A. sự giúp đỡ. B. nguồn thu nhập.
C. mức đóng thuế. D. loại lệ phí.

Câu 7. Công dân thể hiện tính tự lập khi chủ động

- A. thay đổi sở thích của bản thân. B. đề xuất nhận sự giúp đỡ.
C. giải quyết công việc của mình. D. hi sinh mọi lợi ích riêng.

Câu 8. Công dân đã thể hiện đức tính nào sau đây khi **không** trông chờ, dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác?

- A. Lịch sự. B. Lễ độ.
C. Tự lập. D. Tế nhị.

Câu 9. Lao động tự giác là chủ động làm việc, không đợi ai nhắc nhở, không phải

- A. do áp lực từ bên ngoài. B. thực hiện chế độ bảo hiểm.
C. quan tâm đến hiệu quả. D. hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Câu 10. Trong quá trình lao động, người luôn suy nghĩ, cải tiến để tìm tòi cái mới, tìm ra cách giải quyết tối ưu nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả là

- A. giải quyết hậu quả. B. lao động sáng tạo.
C. khả năng điều phối. D. khắc phục khó khăn.

Câu 11. Lao động sáng tạo là người luôn tìm ra cách giải quyết tối ưu nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động, suy nghĩ, cải tiến để

- A. xóa bỏ cạnh tranh.
- B. tìm tòi cái mới.
- C. tăng cường mọi nguồn thu nhập.
- D. phân chia lại địa giới lãnh thổ.

Câu 12. Vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước công dân cần phải

- A. độc chiếm thị trường.
- B. thực hiện chạy đua vũ trang.
- C. phủ định quá khứ.
- D. lao động tự giác, sáng tạo.

Câu 13. Công dân thể hiện sự sáng tạo trong lao động ở việc làm nào sau đây?

- A. San bằng thu nhập
- B. Tham gia bảo hiểm.
- C. Cải tiến kĩ thuật.
- D. Trang bị bảo hộ.

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không** thể hiện vai trò lao động tự giác, sáng tạo của công dân?

- A. Thiếu tin tưởng ở bản thân.
- B. Khuyến khích kĩ năng sản xuất.
- C. Thường xuyên trau dồi kiến thức.
- D. Nâng cao hiệu quả công việc.

Câu 15. Biểu hiện nào sau đây thể hiện sự tự giác trong lao động của công dân?

- A. Chây ỳ với bản thân.
- B. Luôn hoàn thành nhiệm vụ.
- C. Dựa dẫm vào người khác.
- D. Gượng ép khi hành động.

Câu 16. Theo quy định của pháp luật, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ

- A. thay con lựa chọn nghề nghiệp.
- B. đáp ứng tất cả nhu cầu cá nhân.
- C. bảo vệ lợi ích hợp pháp của con.
- D. duy trì mọi sở thích riêng biệt.

Câu 17. Pháp luật nghiêm cấm con cháu có hành vi

- A. thay đổi người giám hộ.
- B. ngược đãi cha mẹ, ông bà.
- C. từ chối nghĩa vụ bồi thường.
- D. tố giác người thân phạm tội.

Câu 18. Anh chị em có quyền và nghĩa vụ nuôi dưỡng nhau khi

- A. cha mẹ không còn.
- B. muốn được tự lập.
- C. đang sống độc thân.
- D. đã lập gia đình.

Câu 19. Pháp luật **không** nghiêm cấm cha mẹ có hành vi ép buộc con

- A. làm điều trái đạo đức.
- B. từ chối hiến tạng.
- C. thay đổi giới tính.
- D. tố giác tội phạm.

Câu 20. Cha mẹ **không** vi phạm pháp luật khi định hướng cho con cái

- A. giải cứu đồng phạm.
- B. lựa chọn nghề nghiệp.
- C. che giấu con tin.
- D. chiếm đoạt tài sản.

Câu 21. Theo quy định của pháp luật, đối với các cháu, ông bà

- A. phải thường xuyên giáo huấn.
- B. cần áp đặt công việc.
- C. có bốn phận thương yêu.
- D. được phân biệt đối xử.

Câu 22. Anh chị em có quyền và nghĩa vụ nuôi dưỡng nhau khi

- A. muốn được tự lập.
- B. cha mẹ không còn.
- C. đang sống độc thân.
- D. đã lập gia đình.

Câu 23. Tệ nạn xã hội gây hậu quả xấu về mọi mặt đối với

- A. thế giới tâm linh.
- B. thế lực phản diện.
- C. đời sống xã hội.
- D. tục lệ địa phương.

Câu 24. Có nhiều tệ nạn xã hội, nhưng nguy hiểm nhất là

- A. cờ bạc, ma túy, mại dâm.
- B. cách thức thờ tự tín ngưỡng.
- C. nghi lễ tôn giáo.
- D. thay đổi giới tính.

Câu 25. Một trong những tác hại của tệ nạn xã hội đối với con người là

- A. hạn chế mọi hoạt động tín ngưỡng.
- B. tạo sự đa dạng các loại hình văn hóa.
- C. gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.
- D. triệt tiêu các tổ chức tôn giáo.

